

# HIỂU ĐÚNG VỀ BẢN CHẤT DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS ĐẠNG VĂN LUẬN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Nhưng hiện nay, nội dung này luôn bị các thế lực thù địch chống phá, phủ nhận, cho rằng, không thể có “dân chủ” nếu không gắn với “đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập” để chống phá sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bài viết tập trung làm rõ quan niệm về dân chủ, về bản chất dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; trên cơ sở đó, bác bỏ luận điệu “coi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập” là điều kiện tiên quyết để “khai mở cho một nền dân chủ ở Việt Nam” hiện nay.

♦ **Từ khóa:** Dân chủ; Đa nguyên chính trị; Đa đảng đối lập; Dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Ngày nhận: 08-09-2021

Ngày thẩm định: 16-02-2022

Ngày duyệt đăng: 14-03-2022

**T**rong thời gian qua, các thế lực thù địch thường lợi dụng vấn đề dân chủ trên mọi diễn đàn, bằng mọi phương tiện để tác động đến nhận thức, làm phai nhạt niềm tin của các tầng lớp nhân dân, kể cả cán bộ đảng viên vào tính tất yếu của sự ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đó, chúng hướng nhận thức, lôi kéo các tầng lớp nhân dân vào con đường chống lại Đảng, hình thành nên các tổ chức, lực lượng chính trị đối lập tại Việt Nam, tiến tới thiết lập cơ chế đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Với mục đích đó, chúng tung ra nhiều luận điệu xoay quanh vấn đề “coi

đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập là điều kiện tiên quyết, để khai mở cho một nền dân chủ” mà phớt lờ các điều kiện về lịch sử, chính trị, văn hóa xã hội ở Việt Nam. Do đó, cần phải hiểu đúng về “bản chất dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam”, trên cơ sở đó phản bác lại luận điệu cho rằng, muốn dân chủ phải thực hiện “đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập”.

1. Thuật ngữ dân chủ (Democratos) có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp cổ đại, do Herodote người Athen đưa ra vào khoảng 500 năm trước công nguyên. Kế thừa quan niệm về dân chủ trong lịch sử, C.Mác khẳng định:

“Democratos có nghĩa là “*nhân dân làm chủ*”<sup>1</sup> hay “quyền lực thuộc về nhân dân”. Chủ nghĩa Mác - Lênin bổ sung dân chủ là *một chế độ chính trị, một hình thái nhà nước*, trong đó thừa nhận sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân vào công việc xây dựng và quản lý nhà nước. Mức độ, phạm vi tham gia thật sự của quần chúng nhân dân vào công việc xây dựng và quản lý nhà nước, thay thế các chính phủ thông qua đề cử, ứng cử, bầu cử và các hoạt động tham chính khác, được đảm bảo bằng pháp luật, phản ánh trình độ phát triển của nền dân chủ, phản ánh những vấn đề cốt lõi nhất của dân chủ.

Trong xã hội có giai cấp, dân chủ bao giờ cũng biểu hiện tính giai cấp rõ rệt, đại biểu cho lợi ích giai cấp, là công cụ và thậm chí là thủ đoạn của giai cấp thống trị. Do vậy, dân chủ luôn mang *tính giai cấp sâu sắc*. Không có “dân chủ nói chung”, “dân chủ triu tượng, phi giai cấp”. Theo đó, mỗi chế độ chính trị và nhà nước dân chủ đều do một giai cấp thống trị, qua đó, chi phối mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tính giai cấp của dân chủ cũng chi phối tính dân tộc và tính chất của chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... ở mỗi dân tộc cụ thể.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định dân chủ là vấn đề quan trọng, cơ bản của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, bài học “*lấy dân làm gốc*”, được coi là cơ sở cho việc “**xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động**”<sup>2</sup>. Từ đây, cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ từng bước trở thành cơ chế quản lý xã hội theo hướng dân chủ. Vào cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, trước sự khủng hoảng và tan vỡ của hệ thống chủ nghĩa xã hội hiện thực thế giới, Đảng ta đã xác định

dân chủ là một trong sáu đặc trưng và là một trong bảy phương hướng cơ bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. “Nhưng để phát huy dân chủ đúng hướng và đạt kết quả thì quá trình đó phải được lãnh đạo tốt, có bước đi vững chắc phù hợp với tình hình chính trị, xã hội nói chung”<sup>3</sup>. Trong thực tiễn xây dựng dân chủ xã hội chủ nghĩa, Đảng cũng rút ra bài học về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nhấn mạnh đổi mới phải dựa vào nhân dân, vì lợi ích của nhân dân; “nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng”<sup>4</sup>. Phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ*”<sup>5</sup>, được khẳng định và tổ chức thực hiện thông qua các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội, qua các hình thức nhân dân tự quản, bằng các quy ước, hương ước, quy chế dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ pháp luật.

Với bản chất “dân chủ xã hội chủ nghĩa vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>6</sup>, Đảng ta tiếp tục xác định dân chủ là một trong những mục tiêu tổng quát của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Điều đó khẳng định vị trí quan trọng của dân chủ trong mục tiêu của đổi mới, dân chủ là điều kiện, tiền đề để thực hiện công bằng, văn minh. Trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng ta tổng kết bài học “*lấy dân làm gốc*”, phát huy quyền làm chủ của nhân dân thì “mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”<sup>7</sup>. Như vậy, nhân dân không những đứng ở vị trí trung tâm của quyền lực nhà nước mà còn đứng ở tầm tối cao trong hệ thống quyền lực của đất nước.

Tổng kết về vấn đề này, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Xây dựng nền dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ thực sự thuộc về nhân dân là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam”<sup>8</sup>. Trong quá trình đó, không ngoại trừ việc kế thừa, *tiếp thu có chọn lọc các thành quả của nhân loại* trong xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Nhưng, nếu ai đang đồng nhất giữa dân chủ trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội với dân chủ trong xã hội xã hội chủ nghĩa đây đủ sẽ là một sai lầm nghiêm trọng.

Thực tiễn cho thấy, phương thức thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam gắn với Đảng Cộng sản Việt Nam là sự lựa chọn của lịch sử, được đông đảo nhân dân ủng hộ. Với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam xứng đáng được nhân dân trao cho trọng trách cầm quyền, lãnh đạo. Vai trò cầm quyền, lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và toàn xã hội, do đó, là một tất yếu lịch sử. Trong 35 năm thực hiện đường lối Đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước đạt nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Nền kinh tế đạt mức tăng trưởng cao trong nhiều năm (trung bình khoảng 7%/năm). Quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2020 đạt 343,6 tỷ đô la Mỹ (USD), trở thành nền kinh tế lớn thứ tư trong ASEAN. Thu nhập bình quân đầu người tăng khoảng 17 lần, lên mức 3.521 USD<sup>9</sup>; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008. Đời sống nhân dân được cải thiện, tỉ lệ hộ nghèo trung bình mỗi năm giảm khoảng 1,5%; giảm từ 58% năm 1993<sup>10</sup> xuống còn 9,88% năm 2015 theo chuẩn nghèo của Chính phủ và dưới 3% năm 2020 theo chuẩn

nghèo đa chiều (tiêu chí cao hơn trước)<sup>11</sup>. Tỉ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em và tỉ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm gần 3 lần. Tuổi thọ trung bình tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên 73,7 tuổi năm 2020<sup>12</sup>.

Mặc dù nước ta đã đạt được nhiều thành tựu trong xây dựng và phát triển nền dân chủ, nhưng gần đây, các thế lực phản động, đối lập thường lợi dụng vấn đề đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập để phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

2. Đa nguyên chính trị không phải là vấn đề mới, nó xuất hiện từ rất sớm trong lịch sử. Ngay từ thời cổ đại, các nhà triết học Hy Lạp đã bàn đến sự đa nguyên về sự khởi nguyên của thế giới. Về sau, các nhà tư tưởng chính trị vận dụng tư tưởng này trong phân tích về đa nguyên trong chính trị - xã hội. Đến thời cận đại (thế kỷ XVIII), khi giai cấp tư sản lên cầm quyền, đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập được luận bàn một cách phổ biến.

Quan điểm thế giới quan của chủ nghĩa đa nguyên, đa đảng đối lập là tuyệt đối hóa sự đa dạng đối kháng của các nhóm, đảng phái, tổ chức chính trị khác nhau trong xã hội. Vào thời điểm giai cấp tư sản còn là giai cấp tiên bộ trong đấu tranh bảo vệ sự đa dạng và bình đẳng của các nhóm xã hội có lợi ích khác nhau, quan điểm này góp phần phát triển quyền tự do dân chủ tư sản. Nhưng khi xuất hiện các tổ chức độc quyền, đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập dần mất ý nghĩa ban đầu, trở thành những thủ đoạn điều chỉnh những lợi ích trên nguyên tắc cạnh tranh giữa các nhóm, tổ chức độc quyền có lực lượng ngang bằng nhau. “Dân chủ” trở thành bình phong che đậy sự bất công, bất bình đẳng trong xã hội tư bản. Chế độ “bầu cử tự do” trong các nước tư bản chủ nghĩa đã biến thành “quyền” tự do của nhân dân lựa chọn “người

thống trị mình”, chứ không phải lựa chọn “người đại diện cho lợi ích của mình”.

Trong thời gian qua, các thế lực thù địch cho rằng: Việt Nam lựa chọn phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa là sai lầm ngay từ “gốc”; chủ nghĩa Mác - Lênin lựa chọn thế giới quan duy vật, dựa trên nguyên lý nhất nguyên trong triết học (nhất nguyên duy vật) dẫn tới một đảng phái đại diện cho một giai cấp về thể chế chính trị, một đảng lãnh đạo, nên không tạo ra cơ sở khách quan cho việc thực hành và phát huy dân chủ; Việt Nam chỉ có thể có dân chủ khi thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập(!); việc duy trì chế độ một đảng đồng nghĩa với độc tài, không có tiếng nói đối lập sẽ cản trở quá trình phát triển của đất nước; v.v.. ; do vậy, chỉ có thực hiện đa nguyên về chính trị, đa đảng đối lập thì Việt Nam mới có dân chủ thực sự, mới sánh kịp được với các quốc gia khác trên thế giới, mới có thể phát triển(!)<sup>13</sup>. Các thế lực thù địch, phản động còn viện dẫn rằng: Do ở Việt Nam đã phát triển nền kinh tế thị trường với nhiều thành phần kinh tế thì chính trị phải có đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập(!) Đây là luận điểm xuất phát từ quan điểm đồng nhất nền kinh tế thị trường với chế độ tư bản chủ nghĩa.

Các luận điểm trên là sai lầm về thực chất, bởi lẽ, nếu kinh tế thị trường gắn với chế độ tư bản chủ nghĩa chỉ tồn tại trong chủ nghĩa tư bản là một quan điểm sai lầm, không có cơ sở khoa học. Về thực tiễn, nền kinh tế nhiều thành phần không nhất thiết dẫn đến kiến trúc thượng tầng chính trị đa nguyên, đa đảng đối lập. Và, việc thực hiện đa nguyên về chính trị, đa đảng đối lập không đồng nghĩa với việc nước đó sẽ có dân chủ thực sự, sẽ có nền kinh tế phát triển, sẽ có xã hội văn minh.

Những luận điệu trên của các thế lực thù địch, phản động đã bộc lộ đầy đủ nhất những

ý đồ chính trị đen tối nhằm tạo cơ cho sự hình thành các tổ chức, lực lượng chính trị đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam, là tiếp tục thực hiện các bước của chiến lược “diễn biến hòa bình” gây bất ổn chính trị - xã hội, tiến hành bạo loạn, can thiệp, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

3. Nhận thức rõ bản chất của quan điểm “đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập” không mang lại dân chủ thật sự cho nhân dân, Đảng Cộng sản Việt Nam quán triệt quan điểm: “Không chấp nhận đa nguyên, đa đảng”<sup>14</sup>, là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta và *không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*<sup>15</sup>.

Khi xem xét dân chủ với tư cách là phạm trù chính trị gắn liền với nhà nước thì mỗi nền dân chủ đều gắn với giai cấp, nhà nước nhất định, và sẽ không có “dân chủ nói chung”, “dân chủ phi giai cấp”. Nó tùy thuộc vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong mỗi giai đoạn lịch sử tương ứng. Bởi “quyền không bao giờ có thể ở mức cao hơn chế độ kinh tế và sự phát triển văn hóa của xã hội do chế độ kinh tế đó quyết định”<sup>16</sup>.

Mỗi quốc gia có những điều kiện đặc thù về trình độ phát triển kinh tế - chính trị, văn hóa, xã hội, lịch sử khác nhau, do đó, có những biểu hiện khác nhau của nền dân chủ. Lịch sử chứng minh, có những nước thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập nhưng vẫn thường xuyên xảy ra khủng hoảng về chính trị, đảo chính làm cho xã hội bất ổn, đời sống người dân không được đảm bảo, chứ chưa nói đến phát triển hay văn minh. Những bất ổn chính trị ở Ucraina, Thái Lan hay ở Myanmar diễn ra trong thời gian gần đây là do nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu là do đảng cầm quyền và đảng đối lập mâu thuẫn với nhau về lợi ích, dẫn đến đảng đối lập kích

động quần chúng biểu tình, đưa ra yêu sách, đòi lật đổ chính phủ hợp pháp đang điều hành đất nước. Hậu quả là, quyền dân chủ của người dân bị lợi dụng phục vụ cho mục đích riêng của từng đảng phái, những nhóm lợi ích khác nhau; xã hội gặp phải những khó khăn, trở ngại trong quá trình phát triển. Ngược lại, có những nước chỉ có một đảng lãnh đạo nhưng vẫn là một nước phát triển về kinh tế, chính trị xã hội ổn định, đời sống nhân dân được no ấm như Việt Nam, Trung Quốc... Qua đó có thể khẳng định: Đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập không phải là cứu cách duy nhất cho sự phát triển của đất nước. Thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập không đồng nhất với việc đưa đất nước phát triển, đời sống nhân dân được no ấm.

Dân chủ còn được hiểu là một trong những nguyên tắc hoạt động, vận hành của các tổ chức chính trị - xã hội; là nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số; là sự thể hiện quyền tự do, bình đẳng của công dân; là quyền lựa chọn con đường và hình thức phát triển quốc gia dân tộc. Nhưng để phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, *một mặt*, các thế lực thù địch, phản động rêu rao, truyền bá quan điểm đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập để có tiếng nói đa dạng, có tính đối trọng kiềm chế lẫn nhau để có dân chủ. *Mặt khác*, chính họ lại tuyên truyền cho sự độc tôn, tuyệt đối của dân chủ tư sản như là “khuôn vàng, thước ngọc” để các quốc gia khác phải theo mà không muốn có sự hiện hữu của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa(!)<sup>17</sup>.

Thực tế lịch sử minh chứng các thiết chế dân chủ theo công thức “dân chủ tự do” mà phương Tây ra sức quảng bá, áp đặt lên toàn thế giới không hề bảo đảm để quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - yếu tố bản chất nhất của dân chủ. Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu

số người giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn. Một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số, nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới 3/4 nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu và do đó chi phối toàn xã hội. Đây chính là nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ đầu năm 2011 và nhanh chóng lan rộng ở nhiều nước tư bản. Sự rêu rao *bình đẳng về quyền* nhưng không kèm theo sự *bình đẳng về điều kiện để thực hiện các quyền* đó đã dẫn đến dân chủ vẫn chỉ là hình thức, trống rỗng mà không thực chất<sup>18</sup>.

Thực chất của luận điểm đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập của các thế lực thù địch, phản động là tìm cách xóa bỏ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; lái nền dân chủ xã hội chủ nghĩa sang nền dân chủ tư sản; gây ra những khó khăn trong quá trình phát triển của xã hội Việt Nam, nhất là làm cho chính trị - xã hội bất ổn, kinh tế suy giảm, mâu thuẫn, xung đột xã hội gia tăng, phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc. Hơn nữa, nếu cơ chế đa nguyên về chính trị được áp dụng ở Việt Nam sẽ dẫn đến nguy cơ phủ nhận vai trò của Đảng Cộng sản, hạ thấp Đảng thành một tổ chức xã hội bình thường, đòi xây dựng nhà nước pháp quyền tư sản - bề ngoài đại diện cho lợi ích của tất cả các nhóm, đảng phái đối lập, nhưng thực chất là đại diện cho lợi ích của giai cấp tư sản, phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn.

Bài học trước đây của Đảng Cộng sản Liên Xô và các Đảng Cộng sản cầm quyền ở Đông Âu trong những năm 80-90 thế kỷ trước cần phải được nghiêm túc suy ngẫm, đánh giá và rút kinh nghiệm. Sự sụp đổ của các đảng cộng sản cầm quyền nói trên có nhiều nguyên nhân, cả nguyên nhân sâu xa, khách quan và chủ quan, nhưng điểm mấu chốt nhất vẫn là từ tư

duy chính trị sai lệch trong quan niệm về đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập và dân chủ. Do đó, một đảng hay đa đảng chỉ là hình thức lãnh đạo tổ chức nhà nước, tổ chức quản lý xã hội, chứ không phải cứ đa đảng là có dân chủ, một đảng là không dân chủ, v.v.. Một nền dân chủ thực sự chỉ được quyết định bởi “bản chất cách mạng của đảng cầm quyền”<sup>19</sup>; đảng đó đại diện cho lợi ích của ai và có nhận được sự ủng hộ của đa số dân chúng<sup>20</sup> đối với sự cầm quyền ấy hay không; đảng đó sử dụng quyền lực nhà nước vào những mục đích gì, như thế nào. Chính những điều kiện lịch sử cụ thể đó quy định xu hướng phát triển nền dân chủ chứ không phải là cơ chế đa nguyên chính trị, đa đảng hay một đảng quy định. Do đó, ở Việt Nam hiện nay, nếu ai cứ đòi yêu sách phải thực hiện đa nguyên chính trị và đa đảng đối lập thì không những người đó có cái tâm không trong sáng, mà còn có cái trí không thông minh và bản lĩnh chính trị không vững vàng.

**Kết luận:** Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam vừa thể hiện bản chất của chế độ, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Đồng thời, phương thức thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam gắn với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự lựa chọn của lịch sử, được đông đảo nhân dân ủng hộ. Mọi quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam được thể chế hóa thành Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở “thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân”<sup>21</sup>, do vậy, dân chủ xã hội chủ nghĩa là một trong những “giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội và cũng chính là mục tiêu, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang định, kiên trì theo đuổi”<sup>22</sup> như lời của đồng chí Tổng Bí

Thư Nguyễn Phú Trọng. Dân chủ xã hội chủ nghĩa vẫn có thể phát triển mà không cần đến “đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập” □

<sup>1, 16</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 1995, tập 19, tr.44-45; 36.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới* (VI, VII, VIII, IX), Nxb. CTQG, H., 2005, tr. 28.

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. CTQG, H., 1991, tr.55.

<sup>4, 14</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. CTQG, H., 1996, tr.73; 71-72.

<sup>5, 7, 9, 15, 21</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.27; 28; 218; 33; 27.

<sup>6</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. CTQG, H., 2006, tr.125.

<sup>8, 18, 22</sup> Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Báo Nhân dân, ngày 16-05-2021.

<sup>10</sup> Dẫn theo Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Báo Nhân dân, ngày 16-05-2021.

<sup>11, 12</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 2, tr.43; 45.

<sup>13</sup> <https://www.youtube.com/watch?v=a-y4yHClj0Y> (Cập nhật 6-4-2019).

<sup>17</sup> Xem thêm Đặng Văn Luận: *Phê phán một số luận điểm phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội*, Tạp chí *Khoa học chính trị*, số 5, 2021, tr.38-42.

<sup>19</sup> Năm 2010, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã trả lời phỏng vấn báo chí Ấn Độ rằng: “Không phải có nhiều đảng thì dân chủ hơn, ít đảng thì ít dân chủ hơn, mỗi nước có hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể khác nhau, điều quan trọng là xã hội có phát triển không, nhân dân có được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc không và đất nước có ổn định để ngày càng phát triển đi lên hay không? Đó là tiêu chí quan trọng nhất”. Nguồn: *Thông tấn xã Việt Nam*, ngày 26-02-2010.

<sup>20</sup> Xem: V.I.Lênin, *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2005, tập 32, tr.515.